



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV #: 278446

VEWL #: _____

I-171: ____ Y ____ NO

EXIT VISA #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO # : _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HUU THIET
Last Middle First

Current Address: đô 1 9 HTX De Due - Hôn Tân - Hôn Nhơn - Bình Định

Date of Birth: 10.08.1938 Place of Birth: Bình Định

Previous Occupation (before 1975) Sergeant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 03.27.1975 To 01.26.1981
Years: 05 Months: 10 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: NGUYỄN-HỮU-THIỆT

IV: 278.446 (6)

Hội 9 Hộp tại xã Diên Đức

Xã Hoàng Tân, huyện Hoài Đức, Bình Định

VIỆT NAM.

TO: HỘI TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ

VIỆT NAM

P.O. BOX 5435 ARLINGTON VA

22205-0635

TELEPHONE:

USA.

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº

PT

385709/01

Họ và tên Full name

NGUYỄN HỮU THIẾT

Ngày sinh Date of birth

1933

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Chỗ ở Domicile

Bình Định

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

25 3 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 25 tháng 3 năm 1995
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trần Thành



Trần Thành

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Nguyễn Diệp Thảo

Ngày sinh Date of birth

1992

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Họ và tên Full name

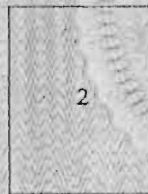
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 56549 XG

Cấp cho

Nguyễn Văn Thiết

Công với

Đạt trẻ em

Đến nước:

Liên bang quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu:

Cần Lón Việt

Trước ngày

25/12/1994Hà Nội ngày 25 tháng Năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Trần Thành

ĐƠN THỈNH NGUYỄN

IV: 278 446 (6)
DANH SÁCH HO 16

Lính gọi:

TỔNG HỘI CỬ TỬ NHÂN CHÍNH TRỊ
CỘNG SẢN VIỆT NAM.

TÔI NGUYỄN-THIỆT

Sinh ngày 8-10-1940 ở quán 60/907.068.

Chức vụ quản đội g HTX nông nghiệp, ở Đền
xã Hoài Tân, Huyện Hoài Ninh, Tỉnh Bình Định

Sau ngày 30-4-1975 tôi bị liệt
tại Tam quan tôi khai kg: lười-Thiệt 8-10-1988
vì nếu không khai như vậy thì chắc bị chết,
Hợp này tôi xin trình bày với Hội, chủ
tất cả giấy tờ tên viết nam là họ âm to âm
không có hình ảnh như đây vì tôi cũng sợ
bất tôi là không khai thật.

Tôi là người được phép ra đi ở Việt Nam
Quốc nhà chịu trách nhiệm cấp giấy.

Nguyễn Huệ Chiết Sinh 8-10-1938

Hộ chiếu: 56570/90 04, 25-8-1990 Hà Nội

Danh sách H.16/xc ngày 31-8-1990 tại HÀ NỘI,

Kay tôi làm thỉnh nguyện này xin quý
vị tổng hội tận tình giúp đỡ cho tôi, cũng
như tôi không có thân nào để dân hảo lòng
mọi người gia đình tôi nhờ Hội giúp đỡ. Tôi
xin hội chân thành nhận với Đảng lòng thành
kính và luật in của gia đình tôi.

(Xin hội cho tôi hồi âm)

Hoài Tân ngày 16-3-1991



kg: Huệ Chiết

ĐÍNH KÈM

- Mẫu của Hội
- Hộ chiếu,
- giấy báo tin
- giấy ra tên
- Lý lịch
- Chứng thư hôn thú (cũ)

(1)

BÌNH ĐỊNH, MARCH 16th, 1991.

Respect full to: EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK - THAI LAND

(orderly Departure program
panjabhum Building
127 South Sathorn Road Bangkok 10120, Thailand)

Subject: Request for immigration to the USA
under the orderly Departure program (10)
reference: IV 278446 (6)

Dear Sir,

I undersigned am

Date and place of birth

Nathom lity

Sex : Son

Family Status

Home address

& education

- Before April 30, 1975

Rank

Occupation

Unit

Reference

- After April 30 - 1975

Reeducated in detention camp from 27 - 3 - 1975

Released from camp Kim Son (Bình Định) 26 - 1 - 1981

Due to the difficulty of my situation and based on the authority of your organization and the spirit of humanitarian act, I wish to request your assistance and intervention with the Government of the Socialist Republic of Viet Nam under your arrangement and protection under the ODP to immigrate to the USA for the purpose of seeking of a new life

Following are my relatives to be evacuated with me to the USA

- | | | |
|-------------------------|------|----------|
| 1- Diệp Thị Nhiệm | 1938 | Wife |
| 2- Nguyễn Thị Thủy Linh | 1971 | Daughter |

NGUYỄN HỮU THIẾT

October 10th 1938 Hoài Tân - Hoài Nhơn

Viet Nam

Bình Định

Male

MARRIED

thôn Đê Đức, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, Tỉnh Bình Định
5/10

Trưởng ban an ninh cảnh lực bộ chỉ huy
Cảnh sát quốc gia tam Quan

3- Nguyễn Diệp thế Vinh

1973 Son

4- Nguyễn thị thủy Ái

1975 Daughter

5- Nguyễn Diệp thế Phương

1982 Son

your consideration on the above to help me through
humanitarian act will be highly appreciated

Respectfully yours


Nguyễn Văn Việt

QUESTIONNAIRE OF EX POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Full name of ex prisoner NGUYỄN HỮU THIẾT
2. Date and place of birth 8-10-1938 Đê Đức, Hoài Tân, Hoài Nhơn, Bình Định
3. Position (Hạ sĩ quân Dịch)
4. Rank (60/907068)
5. Military Serial number { 60/907068
- Military Service certificate
- Unit (tiểu đoàn 3/41/22 bộ binh KBC 4556)
6. Month, day, year arrested : 27-3-1975
7. Month, day, year of Camp 5 year and 10 Month
8. Date and release certificate : 26-1-1981
9. Present mailing address of ex political prisoner:
thôn Đê Đức, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định
10. Current address : thôn Đê Đức, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

II. LIST OF FULL NAME (Date and place of birth ex prisoner immediate family and father mother)

Name	x Date and place of birth	x Sex	x	Relationship
1/ Diệp Thị Nhiệm	x 1938 Bình Định	x Female	x	Wife
2/ Nguyễn Thị Thủy Linh	x 1971 Bình Định	x Female	x	Daughter
3/ Nguyễn Diệp Thế Vinh	x 1973 Bình Định	x Male	x	Son
4/ Nguyễn Thị Thủy Ái	x 1975 Bình Định	x Female	x	Daughter
5/ Nguyễn Diệp Thế Phụng	x 1982 Bình Định	x Male	x	Son

COMPLETE FAMILY LISTING (Living, dead of ex prisoner)

NAME	ADDRESS
- Father Nguyễn Hòa	(dead)
- Mother Nguyễn Thị Từ	(dead)

III. RELATIVE CUT SIDE OF VN

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY
REUNIFICATION UNTILL NOW THESE APPLICATION

V. COMMAND REMARK

VI. PLEASE LISTING HERE ALL DOCUMENTS ATTACHES
TE QUESTIONNAIRE . . .

(2)

**GENERAL ASSOCIATION OF
FORMER POLITICAL PRISONERS OF VIETNAMESE COMMUNIST**
Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Cộng Sản Việt Nam
P.O BOX 1953, GARDEN GROVE, CA 92642 • TEL: (714) 894-4138

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị

(Two Copies)

IV. # 278446 (6)
VEWL. # _____
#171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education Camps in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Ordinary Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các Trại Cải Tạo ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có:

1. Name (Family name, middle, first):

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

NGUYỄN HỮU - THIẾT

2. Sex: NAM

DOB: 9/1/1938

Place of birth: Đã GTX Đ. Đức, Hoài Tân

(Phái)

(Ngày sinh)

1938 (Nơi sinh)

Hoài Tân, Bình Định

3. Last position/Rank, Agency/Unit

(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

Trưởng ban AN, hình cảnh lực, Bộ chỉ huy cảnh sát

quốc gia & quân Tam quan Bình Định

B. ARREST

(Giam giữ)

1. Date & place of Arrest:

(Ngày & địa điểm bắt giữ)

27-03-1975 tại Tam quan

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps:

(Tên địa điểm các trại giam)

K. 18, Kim Sơn, gần rặng A. Nhãn
Hoài Sơn, Bình Định

3. Date of release or still in camps:

(Ngày được thả hay còn bị giam)

Được thả ngày 26-01-1981

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single:

(Có gia đình hay độc thân)

1 vợ 4 con

2. If married, please complete names of Spouse & Children:

(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

vợ Diệp Thị K. Niêm (1938)

Con Nguyễn Thị Thủy Linh (1971)

Nguyễn Diệp Thị Vĩnh (1975)

Nguyễn Thị Thủy Ái (1985)

Nguyễn Diệp Thị Phương (1982)

3. Address of family:

(Địa chỉ gia đình)

Đã GTX Đ. Đức, xã Hoài Tân, Huyện Hoài Ân
Tỉnh Bình Định

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name:

(Họ và tên)

Occupation

(Nghề nghiệp)

2. Address and phone number:

(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee:

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA:

(Tình trạng cư trú)

Permanent Resident ☐

U.S. Citizen ☐

5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)

(Ông. Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đồng sự không?)

Yes ☐ No ☐

Date:

(Ngày, tháng, năm) 16-03-1991

Signature of Applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)

(Certificate of Release)

Th
Ng. Hữu Thiết

TỔNG HỘI CỰU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM

ASSOCIATION OF FORMER POLITICAL PRISONERS OF COMMUNIST VIET NAM
A CALIFORNIA NON-PROFIT CORPORATION/138287-A501(c)(3)ORGANISATION/9581168025

P.O. BOX 635, WESTMINSTER, CALIFORNIA 92684-635
TELEPHONE: (714) 894-4136

HỘI ĐỒNG
PHỐI HỢP TRUNG ƯƠNG.
O O
NGUYỄN HỮU
NGUYỄN HỮU QUÝ
NGUYỄN VĂN VĂN
HUỠNH CÔNG ANH
PHAN HUY THẠNH
PHAM QUỐC DUNG
ĐÀO VĂN BÌNH
THAN HUU HUYNH
PHAN HUY ĐỨC

U.S.A. Ngày 12-8-89.

T H O N G - B Á O

Của

TỔNG HỘI CỰU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM

- * Sau nhiều năm vận-dộng để đòi hỏi giải quyết tình trạng định cư của Tù Nhân Chính-Trị/CS. và gia-đình.
- * Bản Thỏa-hiệp đã được ký kết giữa Thứ-trưởng Ngoại-giao Hoa-kỳ ông ROBERT L. FUNSET và Thứ-trưởng Việt cộng Vũ-Huân ngày 30 tháng 7 năm 1989, đồng ý cho tù nhân chính trị cộng sản Việt-nam và gia đình được định cư tại Hoa-kỳ, đợt đầu tiên sẽ khởi sự vào tháng 10, 1989.
- * Trước những kết quả như trên, dự luận Cộng-đồng Việt-nam trên khắp Thế-giới rất quan tâm về vấn đề này.
- * Vì vậy Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Công Sản Việt Nam mong mỗi Quý Đồng-hương có thân nhân là TNCTCSVN. hãy liên lạc gấp với Tổng-Hội theo Điện-thoại số (714) 894-4136, để Tổng-Hội sẽ giúp đỡ xúc-tiến những thủ tục cần-thiết cho việc định cư của tù nhân chính trị/cs và gia-đình.
- * Mọi dịch vụ trên Quý đồng-hương sẽ không phải trả một khoản lệ phí nào.

Sao Kính Gửi:

-Quý-vị Cơ-quan Báo-chí
và Truyền thông
"Để xin được phổ biến rộng rãi"

- Khu Hội Cựu TNCTCSVN.Nam Cali.
- Khu Hội Cựu TNCTCSVN.Bắc Cali.
- Khu Hội Cựu TNCTCSVN.Texas
- "Để phổ biến Cộng-đồng Địa-phương"
- Lưu.

Trần Trọng

TM. HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị/CSVN.


Nguyễn Hữu

Song hòa kháng chủ nghĩa thực dân
Độc lập tự do Hạnh phúc.

N: 278446 (6)

Lý Lịch Cá Nhân.

Tên thật Nguyễn Chí Liệt 8-10-1940

Số quân: 60/907.968 (trước 30-4-1975)

Nguyễn Văn Chí Liệt 8-10-1938

(Sau 30-4-1975)

Chăm chú quan trọng ở quê, Hoàng Tân, Hoàng Nhàn
Tỉnh Bình Định.

Công việc, Nguyễn Hòa và bà Nguyễn Thị Từ
chăm chú quan trọng ở quê, Bình Định.

Nghề nghiệp, thợ thiết Tôm gạo không
Đang phải không, dân tộc Kinh, Quốc tịch Việt Nam
Hình vóc vạm vỡ 5/10, gia đình 1 vợ 4 con

Từ năm 1940 đến 1954 ở với cha mẹ,

Đi học từ 1956 đến 1964 ở nhà làm ăn với
cha mẹ, từ 1965 đi quân dịch theo hướng dẫn

Trung tâm huấn luyện Lâm Sơn 8/8, Thừa và

8/8 Đoàn 24, bộ binh Trung Đoàn 41 Tiểu Đoàn 3

Dân đội Chi huy NĐ 4556 Phòng tại Kontum

Dân đội lương Bình Định được giải ngũ, thời

15 ngày sau mãn hạn 1968 tại ngũ, lại

Đón và cử được làm ở Ban Tài chính Trung

Đoàn 41 Tân Tháng 11-1969 chuyển sang

ngành công suất ở nơi gia đình ở chi huy

Công suất Bình Định Thừa và ở chi huy công

suất quốc gia quân tam quan. Sau đó

Đi học khoa công suất của ban tại Rạch Giá

Đang làm dân chỉ mang khoa tại về Đón

về giờ được gửi các em về nhà,

Đang làm dân chỉ mang khoa tại về Đón

1971 Trưởng công an xã xã ủy ban quân
Tam quan, 1973 Trưởng ban An ninh
công an thuộc xã chỉ huy công an quốc gia
quận Tam quan cho đến 90-4-1975
liệt thương vì cải tạo, nên sau đó tôi
liên thay đổi hồ tịch là Nguyễn Văn Thiết
8-10-1938 may ra mới được công bố đến
ngày hôm nay;

ngày bị bắt, 27-5-1975 tại Tam quan
thừa bị ở tù tại trại như:

K. 18 gia lai

Kim Sơn, Nghĩa Bình

Quảng Nam Đà Nẵng

Kim Sơn, Nghĩa Bình (trở lại)

Liên hệ gia đình

cha mẹ - Nguyễn Hòa (chết), Nguyễn Thị T. (chết)

chị - Nguyễn Thị T. 1926

Tên thật 386 Hưng Vương gia lai K. 18

Đ. H. Nguyễn Văn Thanh 1929

Cán bộ Phòng Văn Phòng Bình Định Q. 18

- Nguyễn Đức 1934

Đại đội 203 công an xã xã ủy ban

chánh tư pháp tên Hòa (chết), Bình Định

Đ. H. Nguyễn Gian 1944

Đại úy làm tại Bộ chỉ huy tiếp vận

K. 18 4779

- Nguyễn Văn C. 1948

Trưởng ủy ban luyện viên Trung tâm

phục vụ và Trung tâm luyện

quốc gia vùng Cao nguyên K. 18

không nhớ

Nguyễn Tiến Khiếu 1952

chuyên viên, không quen tại Pleiku

Đến với cuộc sống Trung úy Hoàng Văn Thụ
chủ, ủy trưởng cảnh sát quốc gia Tam quan
Thiên Lạ, Hồ Đắc Kỵ, chủ ủy trưởng
cảnh sát quốc gia tỉnh Bình Định.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên
là đúng sự thật không thêm bớt điều gì
tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật.

Hoàn toàn ngày 16 - 3 - 1991



Hq: Lưu Thiết

TỈNH Bình-DịnhQUẬN Hoài-NhơnXÃ Hoài-tânSố 19

Trích - Lục

CHỨNG - THƯ HÔN - THỰ

Tên họ người chồng NGUYỄN - THIẾT /
 Nghề-nghiep Quân - Nhân
 Sinh ngày Tám, tháng mười, năm một ngàn chín trăm
bốn mươi (08-10-1940)
 Tại Đệ-Đức, Hoài-tân, Ho-ai-Nhơn, Bình-dịnh,
 Cư trú tại -nt-
 Tạm trú tại KBC: 4556
 Tên họ cha chồng Nguyễn-Hòa (sống)
 (Sống chết phải nói)
 Tên họ mẹ chồng Trần-Thị-Tư (sống)
 (Sống chết phải nói)
 Tên họ người vợ Diệp-Thị-Nhiệm
 Nghề-nghiep Nội-trợ
 Sinh ngày Năm một ngàn chín trăm bốn mươi (1940)
////
 Tại xã Hoài-Hương, Hoài-Nhơn, Bình-dịnh
 Cư trú tại -nt-
 Tạm trú tại Đệ-Đức, Ho-ai-tân, Hoài-Nhơn, Bình-dịnh,
 Tên họ cha vợ Diệp-Trung-Hải (sống)
 (Sống chết phải nói)
 Tên họ mẹ vợ Mai-Thị-Nghĩa (sống)
 (Sống chết phải nói)
 Ngày cưới Hai mươi tám, tháng sáu, năm một ngàn
chín trăm sáu mươi bảy (20-06-1967)
 Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế ////
 ngày //// tháng //// năm ////
 Tại ////

Trích y bản chính

Hoài-tân, ngày 20 tháng 06 năm 19 67
 ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Ký tên và đóng dấu:

Nguyễn-dĩnh-Huân

PHỤNG TRÍCH LỤC

Phạm Quang Minh ngày 18 tháng 03 năm 196 7
 ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

Hoài-tân
19

PHẠM-QUANG-MINH

HỘ-SỐ QUÂN-NHÂN

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

89/80

ĐN 4170
7/2/72

Số: 22.5.../XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: ... Ông ... NGUYỄN ... THIỆN ...

Hiện ở: ... Ông ... T. T. X. ... Ông ... Đức ... Ông ... Bà ... Ông ... Khoa ... Bình Định
Tp. HCM.

1/ Chúng tôi đồng ý cho ... Ông ... cùng ... Ông ... người trong gia đình được phép xuất
cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp ... Ông ... hộ chiếu cho gia đình, số:

.....
..... 5.6.5.70... đến 5.6.5.78... / 9.0.0. DC.1
..... (gửi kèm theo)
.....
.....

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số ... H.16... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ
bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh
xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ... Ông ... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày ... 31... tháng ... 8 / 199. C

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phương

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Kim Sơn

Số /HS

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 290 ngày 16 tháng 01 năm 1981

của Ủy Ban nhân dân tỉnh Nghĩa Bình

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Hữu Thiết Sinh năm 1958

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hoài Tân, Hoài Nhơn, Nghĩa Bình

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Đê Đuê, Hoài Tân
Hoài Nhơn, Nghĩa Bình

Cán tội

Bị bắt ngày 27/03/1975 An phạt TCT

Theo quyết định, án văn số 1250 ngày 27 tháng 03 năm 1975 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Nghĩa Bình

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Đê Đuê, Hoài Tân, Hoài Nhơn, Nghĩa Bình

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời gian nào đại cải tạo có nhiều tiến bộ
Nay xét tha cho vì chưa phạm tội

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Hoài Tân

Trước ngày tháng năm 19

Lần tay ngôn trở phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 26 tháng 01 năm 1981

Trưởng trại

(ghi rõ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

FROM: NGUYỄN KIM THIỆT N: 278446 (G)
ĐỀ ĐƯỢC - HOÀI TÂN - HOÀI NGUYÊN - BÌNH ĐỊNH
VIỆT NAM

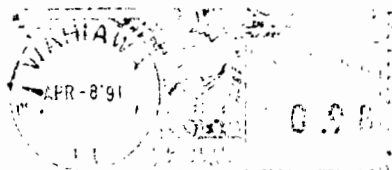
TO: HỘI TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
P.O. BOX 5435 ARLINGTON VA
22205 - 0635

FIRST CLASS

for

TELEPHONE:

U.S.A.



APR 12 1991